**CHỦ ĐỀ 2: SOẠN THẢO VĂN BẢN**

**Bài 4:** **ĐỊNH DẠNG TRANG VĂN BẢN, ĐÁNH SỐ TRANG**

**TRONG VĂN BẢN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

- Bước đầu biết định dạng trang văn bản.

- Biết cách đánh số trang trong văn bản.

**2. Năng lực**

- HS biết trình bày văn bản hoàn chỉnh, đánh được số trang trong văn bản.

**3. Phẩm chất**

- Hứng thú khi học về soạn thảo, trình bày văn bản trên máy tính.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:** Chuẩn bị đầy đủ giáo án, SGK, một văn bản gồm nhiều trang, máy tính, máy chiếu.

**2. Học sinh:** Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **3’** | **1. KHỞI ĐỘNG**  |
|  | - Đàm thoại nêu vấn đề - Khi ta lập tạp chí của câu lạc bộ, xây dựng kỉ yếu của lớp,… thì văn bản sẽ gồm nhiều trang. Vậy chúng ta phải trình bày các trang văn bản cũng như đánh số trang trong văn bản như thế nào?- Vào bài mới | - Trả lời theo sự hiểu biết  |
| **15’** | **2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** |
|  | **HĐ 1**: **Tạo một văn bản mới.**- Cho HS đọc yêu cầu ở hoạt động 1, dựa vào SGK và thực hiện thao tác đó trên máy (nhóm 2).- GV chiếu mẫu bài làm của HS.- Gọi đại diện máy đó trình bày thao tác vừa làm.- GV NX và thực hiện các thao tác trên máy.**HĐ2: Định dạng trang văn bản bằng thẻ Page Layout****a. Tạo đường viền cho văn bản**- YC HS quan sát. GV thao tác hướng dẫn tạo đường viền cho văn bản.- YC HS thảo luận nhóm tìm hiểu các bước GV vừa thao tác.- Gọi đại diện nhóm trình bày- GV NX, đưa ra các bước thực hiện:B1: Chọn thẻ Page Layout.B2: Chọn nút lệnh Page Borders🡪 Hộp thoại Borders and Shading xuất hiệnB3: Chọn đường viền ở khung Style.B4: Nháy chọn OK để tạo đường viền cho văn bản.- Gọi HS đọc các bước thực hiện- YC HS thực hành theo nhóm máy đôi.- Quan sát lớp- GV chiếu bài làm của HS.- Gọi HS NX🡪 GV nhận xét, khen.**b. Thay đổi màu nền của trang soạn thảo văn bản.**- YC HS đọc kênh chữ trong SGK và làm theo hướng dẫn trong SGK.- GV chiếu bài làm của HS và YC HS trình bày.- GV NX, chốt các bước thực hiện:B1: Chọn thẻ Page Layout B2: Chọn nút lệnh Page Color để thay đổi màu nền của trang văn bản.B3: Nháy chọn vào một màu tùy ý trong hộp thoại Theme Colors để thay đổi màu nền.**c. Thay đổi hướng trang giấy**- YC HS quan sát. GV giới thiệu nút lệnh Orientation dùng thay đổi hướng trang giấy.- GV thực hành mẫu thay đổi hướng dọc và hướng ngang trang giấy.- YC HS nêu các bước GV vừa thực hiện.- GV NX, YC HS thực hành- GV quan sát, giúp đỡ những HS còn lúng túng.- GV chiếu bài một số máy, nhận xét, khen.**d. Thay đổi kích cỡ trang giấy**- YC HS quan sát. GV dẫn giảng sử dụng nút lệnh thay đổi kích cỡ trang giấy. GV giới thiệu hai kiểu giấy thường chọn là A4 và Letter.- YC HS thực hành thay đổi kích cỡ trang giấy🡪 Nhận xét, khen | * Đọc, xác định y/c.
* Thực hành theo nhóm máy
* Quan sát.
* Đại diện máy trình bày
* HS khác NX, BS

- Quan sát- Quan sát- HS thảo luận nhóm 2-Đại diện nhóm trình bày- Nhóm khác NX, BS- HS đọc- HS thực hành- Quan sát- Nhận xét- HS đọc và thực hành- HS trình bày- Nhận xét- HS ghi bài- Quan sát- HS quan sát, lĩnh hộiB1: Chọn nút lệnhB2: Chọn Portrait để hướng giấy theo chiều dọc hoặc Landscape hướng giấy theo chiều ngang.- Thực hành theo nhóm đôi- HS quan sát, lĩnh hội.- Quan sát- Thực hành- Nghe và ghi nhớ. |
| **10’** | **3. LUYỆN TẬP** |
|  | - GV chiếu Slide bài tập. Tạo một văn bản mới có ba trang trắng rồi thực hiện các yêu cầu sau:a. Chọn cách đặt các trang theo hướng nằm ngang.b. Tạo đường viền cho tất cả các trang.c. Trang thứ ba, em chèn một ảnh tùy ý.d. Em lưu văn bản vào máy tính.- Yêu cầu HS làm bài theo mẫu (nhóm máy đôi)- Quan sát và trợ giúp các nhóm chưa làm được. - Yêu cầu các nhóm trao đổi và kiểm tra kết quả đã thực hiện trên máy để báo cáo.- GV chiếu bài làm của một số máy.- GV gọi đại diện một nhóm lên trình bày cách làm, sau đó nhận xét và góp ý cho bài làm của nhóm. | - Quan sát- 1HS đọc yêu cầu bài tập- HS thực hành theo nhóm máy đôi.- Trưởng nhóm thu thập thông tin kết luận rồi báo cáo kết quả.­­- Quan sát- HS lĩnh hội |
| **7’** | **4. VẬN DỤNG** |
|  | **Vận dụng**- YC HS tìm hiểu cách bổ sung thông tin vào trang văn bản bằng nút lệnh  theo gợi ý SGK – Tr49.- Yêu cầu các nhóm báo cáo kết quả.- GV nhận xét. Đây là hoạt động nhằm giúp học sinh biết cách chèn một tiêu đề/bổ sung thông tin vào trang văn bản.**Củng cố, dặn dò**- GV gọi một học sinh đứng lên nêu tóm tắt cách trình bày các trang văn bản, bổ sung thông tin tên tác giả vào từng trang - GV nhận xét tiết học- Yêu cầu học sinh về nhà học kĩ phần lý thuyết, tiết sau thực hành | - HS đọc và làm theo hướng dẫn- Trưởng các nhóm báo cáo kết quả.- Lĩnh hội- 1HS trả lời- HS lĩnh hội - HS nghe, thực hiện. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….

**Bài 4: ĐỊNH DẠNG TRANG VĂN BẢN, ĐÁNH SỐ TRANG**

**TRONG VĂN BẢN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Kiến thức**

- Biết định dạng trang văn bản.

- Biết đánh số trang trong văn bản.

**2. Năng lực**

- HS đánh được số trang trong văn bản, biết trình bày văn bản khoa học.

**3. Phẩm chất**

- Hứng thú khi học về soạn thảo, có tính thẩm mĩ cao trong trình bày văn bản.

- Biết giữ gìn và bảo vệ phòng máy tính.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên:** Chuẩn bị đầy đủ giáo án, SGK, máy tính, máy chiếu.

**2. Học sinh:** Chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **5’** | **1. KHỞI ĐỘNG**  |
|  | - Ổn định lớp.- Cho HS chơi trò chơi khởi động với tên gọi “ Ai nhanh, ai đúng ”- GV nhận xét, khen | - Lớp trưởng báo cáo sĩ số.- HS chơi cá nhân theo mệnh lệnh của GV đưa ra để nhớ lại cách tạo đường viền, thay đổi màu nền, thay đổi hướng, thay đổi kích cỡ trang văn bản.- HS lĩnh hội |
| **10’** | **2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** |
|  | **HĐ: Đánh số trang.**- Khi nào thì cần đánh số trang trong văn bản ?- YC HS đọc kênh chữ trong SGK và thực hiện theo hướng dẫn SGK.- GV chiếu bài làm của HS. YC HS trình bày cách thực hiện đánh số trang cho văn bản.- GV NX, chốt các bước thực hiện:+ B1: Chọn Insert+ B2: Chọn . Chọn Bottom of page để chọn vị trí số trang phía dưới của trang (GV chú ý các vị trí khác trong lúc chọn).+ B3: Chọn vị trí số trang trong hộp thoại Simple.🡪 GV nhận xét, thực hiện lại thao tác chèn trang vào văn bản. | - Trả lời (khi văn bản có nhiều trang)- HS đọc SGK và thực hành theo hướng dẫn.- Đại diện máy trả lời- Cả lớp đọc- Quan sát |
| **12’** | **3. LUYỆN TẬP** |
|  | **- HĐ 1: Thực hành (SGK – tr49)**- GV chia học sinh theo nhóm, mỗi nhóm có 3 bạn, thực hiện các công việc sau:+ Bạn thứ nhất: Tạo một văn bản mới có 4 trang trắng với tiêu đề tự chọn. Sau đó chèn một bảng trống vào trang thứ hai theo định dạng cho sẵn (câu c).+ Bạn thứ hai: Chọn cách đặt các trang theo hướng nằm ngang. Thực hiện đánh số trang theo vị trí tuỳ chọn (vị trí đặt số trang có thể ở trên mỗi trang hoặc dưới mỗi trang).+ Bạn thứ ba: Tìm hình ảnh phù hợp với tiêu đề tự chọn, sau đó chèn vào trang thứ ba.- Các nhóm trao đổi và kiểm tra kết quả đã thực hiện trên máy.- GV chiếu bài của một số nhóm, yêu cầu đại diện nhóm lên trình bày cách làm- GV nhận xét và góp ý cho bài làm của nhóm. GV khen những nhóm làm tốt.  | - HS làm việc nhóm 3 - HS thực hiện theo yêu cầu - HS thực hiện theo yêu cầu- HS thực hiện theo yêu cầu- Các nhóm trao đổi và kiểm tra kết quả chéo giữa các máy.- Các nhóm trưởng báo cáo kết quả làm được với GV- Đại diện nhóm trình bày- HS lĩnh hội. |
| **8’** | **4. VẬN DỤNG** |
|  | **Vận dụng**- GV yêu cầu học sinh bổ sung thông tin tên họ của nhóm mình vào trong bài vừa thực hành.- Yêu cầu các nhóm báo cá kết quả.- GV chiếu bài làm của một số nhóm, nhận xét, khen.- GV tuyên dương những nhóm làm bài tốt, động viên nhắc nhở một số nhóm còn lúng túng.**Củng cố, dặn dò**- Tóm tắt lại nội dung chính của bài- Yêu cầu HS về nhà thực hành.- Xem trước bài mới. | - HS làm việc theo yêu cầu của bài.- Quan sát và trao đổi với bạn về kết quả.- HS quan sát- HS lĩnh hội- Ghi nhớ- HS nghe và thực hiện  |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY**

……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….……………………………………………………………………………………….

……………………………………………………………………………………….